TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 27-9-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trường Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Thư và ông Lương Văn Huân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Đàm Công Tư - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27-9-2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 31-8-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS, ngày 13-9-2021, đối với bị cáo:

Bành Viết Tr (tên gọi khác: …..), sinh năm …..., tại Kon Tum; trú tại: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông ……..; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án (Ngày 12-4-2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 30 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; ngày 27-8-2019 bị Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"). Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-5-2021 đến nay. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Huỳnh Nguyễn M, sinh năm ……. (Vắng mặt);

+ Ông Huỳnh Tấn N, sinh năm …... (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn 1, thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

- *Người chứng kiến:* Anh Dương B , sinh năm …..; địa chỉ: Thôn ..., xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2021, thông qua mạng xã hội Facebook, Bành Viết Tr quen biết một phụ nữ tên L sinh sống tại địa bàn huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Khoảng 18 giờ ngày 20-5-2021, Tr gọi điện thoại hỏi L có biết ai bán ma túy không. L nói Tr cứ qua huyện ngọc Hồi rồi L chỉ cho. Ngay sau đó, Tr mượn xe mô tô của người khác đi từ thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy đến huyện Ngọc Hồi để tìm mua ma túy. Khi đi đến thôn Tân Bình, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi, do sợ đi nhầm đường nên Tr bỏ lại xe mô tô rồi thuê xe taxi tiếp tục đi đến thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến đầu đường Nguyễn Huệ thuộc Tổ dân phố 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, thì có một người đàn ông gọi điện thoại hỏi Tr có phải là người muốn mua ma túy không. Tr trao đổi và thỏa thuận mua của người này 1.550.000đồng ma túy đá. Người này nói Tr đến gần cổng Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi bỏ tiền xuống lề đường rồi đứng chờ. Tr thực hiện theo hướng dẫn thì ngay sau đó có một người đàn ông đến chỗ Tr lấy tiền đồng thời chỉ tay về phía lề đường đối diện rồi bỏ đi. Tr đi đến vị trí người này chỉ thì tìm thấy 01 gói ma túy nên nhặt cất vào túi áo khoác. Sau đó, Tr đi xe taxi quay lại thôn Tân Bình, xã Đăk Kan lấy xe mô tô để đi về huyện Sa Thầy. Trên đường đi xe mô tô của Tr tông vào gốc cây bên đường làm xe bị hư hỏng nên gọi điện thoại cho L nhờ giúp. Trong lúc ngồi chờ L, Tr bị tổ công tác của Công an Ngọc Hồi phối hợp với Công an xã Đăk Kan kiểm tra, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 98/KLGĐ–PC09 ngày 26-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum xác định: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,318 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 31-8-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố Bành Viết Tr về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định việc truy tố đối với Bành Viết Tr là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*;

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bành Viết Tr mức án từ 06 năm đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng đang tạm giữ trong vụ án.

3. Về án phí: Đề nghị căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Huỳnh Tấn N và anh Huỳnh Nguyễn M vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; người chứng kiến - anh Dương Đạo B vắng mặt không có lý do. Xét việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Bành Viết Tr khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã đề cập. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào chiều tối ngày 20-5-2021, Bành Viết Tr đi từ thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy đến thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi để tìm mua ma túy về sử dụng cho nhu cầu của bản thân. Khi đến nơi, Tr liên hệ mua của người khác một gói ma túy với giá 1.550.000đồng. Sau khi mua được, Tr định quay về lại huyện Sa Thầy nhưng khi đi đến địa phận thôn Tân Bình, xã Đăk Kan, huyện Ngọc Hồi thì bị Công an huyện Ngọc Hồi kiểm tra, bắt quả tang.

Kết luận giám định của cơ quan có thẩm quyền xác định: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Bành Viết Tr là ma túy (loại Methamphetamine), có khối lượng 2,318 gam.

Tại thời điểm thực hiện hành vi tàng trữ ma túy Bành Viết Tr là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặt khác, trước đó, vào ngày 27-8-2019 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng "Tái phạm". Khi phạm tội trong vụ án này, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi của Bành Viết Tr đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung hình phạt "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố bị cáo theo điều luật vừa nêu, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, thấy rằng: Hành vi của Bành Viết Tr là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có trình độ học vấn và biết được rằng, ma túy là chất độc dược có khả năng gây nghiện cao, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng. Tội phạm về ma túy là một trong những tội phạm có khả năng làm nảy sinh ra nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bởi vậy, những hành vi như mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép loại chất này bị pháp luật nghiêm cấm. Mặc dù vậy, với mong muốn được sử dụng chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội thể hiện ý thức liều lĩnh, coi thường pháp luật của bị cáo; gây ảnh hưởng xấu đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Hơn nữa, trước đây, bị cáo đã 02 lần bị Tòa

án xét xử nhưng không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân. Vì vậy, cần xử phạt một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Bành Viết Tr không phải chịu các quy định về tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo – đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Do vậy, cũng cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm cải tạo thành người có ích.

[5] Với tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ cùng nhân thân của bị cáo Bành Viết Tr như đã phân tích, đánh giá ở trên, thấy rằng: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục người phạm tội, đồng thời cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Bành Viết Tr hiện nay không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Nguồn gốc gói ma túy trong vụ án theo lời khai của Bành Viết Tr, là do một người đàn ông bán cho bị cáo; và để mua được gói ma túy Tr đã nhờ một người phụ nữ tên L giới thiệu giúp người bán ma túy. Tuy nhiên, hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của L và người đã bán ma túy cho bị cáo, nên chưa đủ cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với những người này.

[8] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số ma túy được niêm phong trong một phong bì; 01 áo khoác màu đỏ; 02 đoạn băng keo màu đen, mặt trong có dính các mảnh giấy mỏng được niêm phong trong 01 phong bì.

Xét thấy: Số ma túy là vật cấm lưu hành. 02 đoạn băng keo không có giá trị sử dụng. Chiếc áo khoác là tài sản của bị cáo nhưng không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng. Do đó, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ các vật chứng này.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 82B1 – 798.54 do bị cáo Bành Viết Tr sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Chiếc xe này là tài sản của anh Huỳnh Nguyễn M do bị cáo Bành Viết Tr mượn. Khi cho mượn anh M không biết Tr sẽ sử dụng xe vào việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh M theo đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Bành Viết Tr phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bành Viết Tr phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Bành Viết Tr 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 20-5-2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bành Viết Tr.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì (chứa mẫu vật sau khi trích giám định là ma túy, loại Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon có khối lượng đã trừ bì là 2,294gam), mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 98/KLGĐ-PC09"; tại các mép dán mặt sau có chữ ký ghi họ tên của Phùng Văn Quế, Từ Hữu Tài, Nguyễn Hoàng Long và các hình dấu tròn ghi nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM" *(Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định).*

+ 01 phong bì, mặt trước có chữ "CÔNG AN HUYỆN NGỌC HỒI CÔNG AN TỈNH KON TUM"; tại các mép dán mặt sau có chữ ký ghi họ tên của Nguyễn Hoàng Long, Rơ Chăm Hậu, Bành Viết Tr, Lê Văn Danh, Dương Đạo B và các hình dấu tròn của công an xã Đăk Kan. *(băng keo và mãnh giấy thu giữ lúc bắt quả tang).*

+ 01 áo khoác màu đỏ.

Các vật chứng nêu trên như được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01-9-2021 giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi.

3. Về án phí: *Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và dHùng mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội);*

- Buộc bị cáo Bành Viết Tr phải nộp là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: *Áp dụng các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27-9-2021), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhân được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Công an h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Bị cáo; người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Trường Thọ